

Số: 21/2019/QĐST-DS

Mỏ Cày Bắc, ngày 29 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số: 02/2019/TLST – DS ngày 02 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng T

Địa chỉ trụ sở: Số *** – *** N, Phường *, Quận *, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Ngô Châu N– Trưởng Phòng Giao dịch Mỏ Cày.

Địa chỉ: Số ***, Khu phố *, thị trấn M, huyện M1, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Chị Tạ Thị Thúy A, sinh năm 1990

Anh Trần Quốc C, sinh năm 1989

Cùng địa chỉ: ấp H, xã H1, huyện M2, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

- Chị Tạ Thị Thúy A và anh Trần Quốc C có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho Ngân hàng T tổng số tiền là 75.922.908 đồng, trong đó: tiền vốn vay là 58.686.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 7.884.260 đồng, tiền lãi quá hạn là 9.352.648 đồng. Hình thức trả: Trả làm 25 lần, Mỗi lần trả 3.000.000 đồng, lần cuối cùng trả 3.922.908 đồng, trả vào ngày 05 hàng tháng, bắt đầu trả vào ngày 05/4/2019 và kết thúc vào ngày 05/4/2021.

Kể từ ngày 22/3/2019, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp

trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp anh Trần Quốc C và chị Tạ Thị Thúy A không thanh toán khoản nợ vay thì Ngân hàng T quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật theo Hợp đồng thế chấp số LD1616700332 ký ngày 15/6/2016. Cụ thể như sau: Quyền sử dụng đất 161,6 m² đất ONT và 61,6 m² đất CLN, thuộc thửa đất số ***, tờ bản đồ số *, tọa lạc ấp H, xã H1, huyện M1, tỉnh Bến Tre do anh Trần Quốc C và chị Tạ Thị Thúy A đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất.

- Án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Tạ Thị Thúy A và anh Trần Quốc C tự nguyện chịu nên phải liên đới nộp 1.898.000 đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng T số tiền tạm ứng án phí 1.814.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số ***** ngày **/**/**** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M2.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre
- (Phòng kiểm tra nghiệp vụ và THA) (1b);
- VKSND huyện M2 (2b);
- Chi cục THADS huyện M2(1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu: Hồ sơ, VP (2b).

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Kim Sang